

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa, thiết bị; khả năng lắp đặt thiết bị; tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường;
- Tiến độ thực hiện gói thầu;
- Các biện pháp bảo đảm chất lượng;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì; cung cấp các dịch vụ kỹ thuật kèm theo như dịch vụ sau bán hàng, đào tạo, chuyển giao công nghệ...;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác.

Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt³:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu, thiết bị:

Nội dung yêu cầu (Đối với các vật tư, vật liệu, thiết bị chính)	Mức độ đáp ứng	
1.1. Đối với các, vật tư, vật liệu chính: Xi măng, thép các loại, đá dăm, cát các loại,....	<ul style="list-style-type: none"> - Có đề xuất kỹ thuật nêu rõ chủng loại vật tư, vật liệu chính đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế, E-HSMT và các tiêu chuẩn, quy định hiện hành. - Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp đảm bảo khối lượng, chất lượng, tiến độ thi công. 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có đề xuất kỹ thuật nêu rõ chủng loại vật tư, vật liệu chính hoặc có đề xuất nhưng không đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế, E-HSMT và các tiêu chuẩn, quy định hiện hành. - Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp đảm bảo khối lượng, chất lượng, tiến độ thi công. 	Không đạt

³ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

1.2. Đối với các thiết bị chính của trạm bơm: máy bơm, máy biến áp, hệ thống tủ điện,...	- Có đề xuất kỹ thuật nêu rõ chủng loại, nguồn gốc xuất xứ, nguồn mua, tiêu chuẩn sản xuất, chứng chỉ chất lượng, catalog của nhà sản xuất, đặc tính kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế, E-HSMT và các tiêu chuẩn, quy định hiện hành.	Đạt
	- Không có đề xuất kỹ thuật nêu rõ chủng loại, nguồn gốc xuất xứ, nguồn mua, tiêu chuẩn sản xuất, chứng chỉ chất lượng, catalog của nhà sản xuất hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế, E-HSMT và các tiêu chuẩn, quy định hiện hành.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết 1.1, 1.2 được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công)	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng nhưng thiếu giải pháp kỹ thuật về lán trại.	Chấp nhận được
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.2. Thi công xây dựng: Nhà trạm, bể hút, bể xả, kênh xả (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công)	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.3. Gia công chế tạo (nếu là nhà sản xuất), cung cấp thiết bị cơ khí phần thủy công (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công)	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.4. Thi công lắp đặt phần cơ khí, thiết bị trạm bơm và thiết bị điện (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công)	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ	Không đạt

	thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết từ 2.2 đến 2.4 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 2.1 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được	Đạt
	Có 1 trong các tiêu chuẩn chi tiết từ 2.1 đến 2.4 được xác định là không đạt	Không đạt

3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1 Bảo đảm giao thông trong quá trình thi công (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công)	Có phương án đảm bảo giao thông phù hợp	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất thiết và biện pháp đảm bảo giao thông không khả thi	Không đạt
3.2 Mô tả biện pháp, công nghệ thi công các công việc chính (trắc địa, đào, đắp đất, đóng cọc BTCT, ép cừ Larsen, cốp pha, đổ bê tông, thiết bị cơ khí trạm bơm, thiết bị điện, ...) theo đúng trình tự, yêu cầu kỹ thuật và hoàn thiện công trình từ định vị đến các bước tiến hành thi công các hạng mục công trình (bao gồm thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công)	- Có đề xuất về biện pháp, công nghệ thi công phù hợp với giải pháp kỹ thuật, trình tự thi công và tiến độ thực hiện gói thầu. - Am hiểu về công trình và điều kiện mặt bằng khu vực thi công của gói thầu này	Đạt
	Có đề xuất về biện pháp, công nghệ thi công phù hợp với giải pháp kỹ thuật, trình tự thi công và tiến độ thực hiện gói thầu.	Chấp nhận được
	Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ về biện pháp, công nghệ thi công các hạng mục chính hoặc đề xuất biện pháp nhưng không khả thi và không phù hợp..	Không đạt
3.3 Biện pháp đảm bảo vừa thi công vừa đáp ứng nhiệm vụ tưới, tiêu của công trình lân cận	Có biện pháp vừa thi công vừa đáp ứng nhiệm vụ phục vụ tưới tiêu của công trình lân cận	Đạt
	Không có biện pháp hoặc có đề xuất nhưng biện pháp không khả thi, không phù hợp.	Không đạt
	Có ghi rõ trách nhiệm từng người, đặc biệt là	Đạt

3.4. Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm từng người	các vị trí chỉ huy trưởng công trường và cán bộ kỹ thuật thi công.	
	Không có sơ đồ hoặc không thể hiện rõ trách nhiệm của từng cán bộ chủ chốt	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 3.1; 3.3; 3.4 được xác định là đạt, tiêu chuẩn chi tiết 3.2 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được	Đạt
	Có 01 trong các tiêu chuẩn chi tiết 3.1;3.2;3.3 được xác định là không đạt	Không đạt

4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian thi công: Thời gian thi công hoàn thành công trình không quá 03 tháng kể từ ngày khởi công, trong đó hoàn thành việc cung cấp hàng hóa không vượt quá: 02 tháng (60 ngày) , kể từ ngày khởi công (thời gian thi công không bao gồm ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của nhà nước). Nhà thầu phải có cam kết.	Đề xuất thời gian thi công hoàn thành công trình không vượt quá 03 tháng kể từ ngày khởi công, trong đó hoàn thành việc cung cấp hàng hóa không vượt quá: 02 tháng (60 ngày) , kể từ ngày khởi công (thời gian thi công không bao gồm ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của nhà nước).	Đạt
	- Đề xuất thời gian thi công hoàn thành công trình vượt quá 03 tháng kể từ ngày khởi công (thời gian thi công không bao gồm ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của nhà nước); - Đề xuất thời gian hòa thành việc cung cấp hàng hóa vượt quá: 02 tháng (60 ngày) , kể từ ngày khởi công (thời gian thi công không bao gồm ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của nhà nước). - Không có cam kết.	Không đạt
4.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt

4.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E- HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng các hạng mục chính (theo yêu cầu tại Mục 2. Giải pháp kỹ thuật).	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
5.3. Nhà thầu phải có hoặc đi thuê hệ thống thử nghiệm máy bơm nguyên hình (tỷ lệ 1:1) tại Việt Nam có thể thử được máy bơm có lưu lượng tối thiểu $\geq 2 \text{ m}^3/\text{s}$	Có hoặc đi thuê hệ thống thử nghiệm máy bơm nguyên hình (tỷ lệ 1:1) tại Việt Nam có thể thử được máy bơm có lưu lượng tối thiểu $\geq 2 \text{ m}^3/\text{s}$	Đạt
	Không có hệ thống thử nghiệm máy bơm nguyên hình (tỷ lệ 1:1) tại Việt Nam hoặc có hệ thống thử nghiệm máy bơm nguyên hình (tỷ lệ 1:1) tại Việt Nam nhưng lưu lượng máy bơm tối thiểu có thể thử nghiệm được không đạt $2 \text{ m}^3/\text{s}$	Không đạt

Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. An toàn lao động: Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường: Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo hành và kết quả thực hiện hợp đồng trước đó:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>7.1. Bảo hành công trình: Thời gian bảo hành đối với công trình là 12 tháng. Riêng đối với hạng mục thiết bị máy bơm (bao gồm máy bơm, tủ điện và các thiết bị kèm theo máy bơm) thời gian bảo hành là 24 tháng.</p>	<p>Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng đối với công trình và 24 tháng đối với hạng mục thiết bị máy bơm (bao gồm máy bơm, tủ điện và các thiết bị kèm theo máy bơm) kể từ ngày bàn giao công trình</p>	Đạt
	<p>Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng đối với công trình và 24 tháng đối với hạng mục thiết bị máy bơm (bao gồm máy bơm, tủ điện và các thiết bị kèm theo máy bơm) kể từ ngày bàn giao công trình</p>	Không đạt
<p>7.2. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</p>	<p>Nhà thầu có cam kết không bị kết luận vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</p>	Đạt
	<p>Đối với nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu nêu trên trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này. Trường hợp nhà thầu liên danh, thành viên liên danh có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP như Chấp nhận được nêu trên phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị bảo đảm dự thầu tương ứng với tỷ lệ giá trị công việc thành viên đó chấp nhận trong liên danh trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện hành vi này.</p>	Chấp nhận được

	Nhà thầu không có đầy đủ cam kết hoặc cam kết không đúng sự thật hoặc nhà thầu nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu nêu trên trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này. Trường hợp nhà thầu liên danh, thành viên liên danh có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP như nêu trên phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự Không đạt thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị bảo đảm dự thầu tương ứng với tỷ lệ giá trị công việc thành viên đó đảm nhận trong liên danh trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện hành vi này.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết 7.1 được xác định là đạt; tiêu chuẩn chi tiết 7.2 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.